

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1.1. Giới thiệu chung về dự toán, gói thầu

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

Dự toán: Mua dầu diezen, dầu nhớt phục vụ hoạt động tàu Hoa Phượng Đỏ năm 2026.

Tên gói thầu: Mua dầu diezen, dầu nhớt phục vụ hoạt động tàu Hoa Phượng Đỏ năm 2026.

Nguồn vốn: Ngân sách sự nghiệp phân bổ cho Ủy ban nhân dân đặc khu theo dự toán năm 2026.

Hình thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng.

Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I/2026.

Loại hợp đồng: Theo đơn giá điều chỉnh.

Thời gian thực hiện hợp đồng: 300 ngày.

Địa điểm cung cấp hàng hóa: Tàu Hoa Phượng Đỏ, (Bến đỗ tàu: Phường Hoa Động, thành phố Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng) hoặc theo yêu cầu của Chủ đầu tư tại đảo Bạch Long Vĩ vì phục vụ cho phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Hàng hóa thuộc gói thầu phải mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, với đầy đủ các thông số kỹ thuật kèm theo. Hàng hóa phải đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật và chất lượng theo các Tiêu chuẩn, Quy chuẩn quốc gia đối với các mặt hàng dầu, nhớt.

- Bảo hành hàng hóa:

+ Thời gian bảo hành: Trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng kể từ lần giao hàng đầu tiên theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Trong thời gian 24 giờ kể từ khi Chủ đầu tư thông báo cho Nhà thầu về chất lượng sản phẩm, Nhà thầu phải cử cán bộ phối hợp với Chủ đầu tư xác định nguyên nhân hư hỏng, khuyết tật.

+ Trường hợp các hư hỏng, khuyết tật do lỗi của Nhà thầu thì Nhà thầu phải tiến hành thay thế toàn bộ sản phẩm hư hỏng, khuyết tật sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư; Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc thay thế sản phẩm hư hỏng, khuyết tật.

- Nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh nguồn gốc, chất lượng hàng hóa khi bàn giao, nghiệm thu bao gồm:

+ Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (CO) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (CQ) bản gốc hoặc bản sao y công chứng đối với hàng hóa nhập khẩu;

+ Phiếu xuất xưởng và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa bản gốc (nếu có) đối với hàng hóa sản xuất trong nước.

- Nhà thầu phải chuẩn bị nhân lực và thiết bị cần thiết để thực hiện bàn giao, cung cấp hàng hóa theo số lượng do Chủ đầu tư yêu cầu (theo tuần hoặc theo tháng hoặc theo quý tùy thuộc điều kiện kho chứa).

- Vận chuyển, kiểm định và bàn giao hàng: Phương tiện vận chuyển phải đảm bảo duy trì được chất lượng của sản phẩm, an toàn phòng cháy chữa cháy trong quá trình bàn giao hàng. Vận chuyển, bàn giao và nghiệm thu bàn giao tại kho của Chủ đầu tư.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể

Các yêu cầu tham chiếu về nhãn hiệu hàng hóa, model, thông số kỹ thuật, cấu hình yêu cầu tại bảng sau chỉ nhằm mục đích mô tả và không nhằm mục đích hạn chế nhà thầu. Nhà thầu có thể chào các hàng hóa có thông số kỹ thuật, cấu hình tương đương hoặc cao hơn về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ. Hàng hóa, dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và tiêu chuẩn sau đây:

Hạng mục	Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
-----------------	---------------------------------------	--

1	Dầu Diezen 0.05S	<ol style="list-style-type: none"> 1. Hàm lượng lưu huỳnh, mg/kg, không lớn hơn 500 2. Trị số và chỉ số xêtan, không nhỏ hơn 46 3. Nhiệt độ cát, °C, không lớn hơn 360 (90 % thể tích thu hồi) 4. Điểm chớp cháy cốc kín, °C, không nhỏ hơn 55 5. Độ nhớt động học ở 40 °C, mm²/s Không nhỏ hơn 2,0 và Không lớn hơn 4,5 6. Điểm chảy (điểm đông đặc), °C Mùa hè +12 và Mùa đông +3 7. Hàm lượng nước, mg/kg, không lớn hơn 200 8. Tạp chất dạng hạt, mg/L, không lớn hơn 10 <p>Đảm bảo chất lượng đáp ứng QCVN 01:2022/BKHCN và tương đương sản phẩm dầu DO 0,05S-II của Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng, tiêu chuẩn công nghệ</p>
2	Dầu Nhớt	<p>Theo thông số kỹ thuật theo bảng sau</p> <p>Lợi ích: Giảm thiểu cặn bẩn trong điều kiện làm việc ở nhiệt độ cao</p> <p>Giảm mài bong lòng xi lanh</p> <p>Giảm tiêu hao dầu động cơ</p>

Dầu Nhớt	Đơn vị	Thông số kỹ thuật yêu cầu
Khối lượng riêng @ 15°C	g/ml	0.872 - 0,876
Độ nhớt động học ở 40°C	Cst	101 -120
Độ nhớt động học ở 100°C	Cst	15 -16,3
Chỉ số độ nhớt	-	Min 140
Trị số kiềm tổng	mg KOH/g	Min 11
Cặn cơ học	% KL	Max 0,1
Điểm chớp cháy cốc hở	°C	Min 225
Nhiệt độ đông đặc	°C	Max -30

Hàm lượng Tro sun-phát	% KL	1,4 – 1,5
Tổng hàm lượng kim loại	% KL	$\geq 0,38$
Hàm lượng tạp chất cơ học	% KL	Không có
Hàm lượng nước	% KL	$< 0,05$

1.3. Các yêu cầu khác

- Do Chủ đầu tư không có kho chứa dầu nên để đảm bảo cung cấp dầu kịp thời, yêu cầu nhà thầu có các xe bồn, ít nhất 01 tàu có khả năng khai thác tối thiểu 100 tấn để cung cấp cho chủ đầu tư

- Giá gói thầu được xây dựng căn cứ giá xăng dầu ngày 15/01/2026 của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam về giá bán xăng dầu. Nhà thầu khi chào giá, đơn giá dự thầu được tính toán trên cơ sở giá xăng, dầu theo quyết định trên. Cách tính toán đơn giá dự thầu như sau:

$$\text{ĐGdt} = \text{ĐGcs} - \text{Mức chiết khấu}$$

Trong đó:

- + ĐGdt: là đơn giá dự thầu của nhà thầu điền vào cột (12) trong Mẫu số 12.1 Chương IV.
- + ĐGcs: là đơn giá cơ sở quy định giá bán xăng, dầu theo Quyết định ngày 15/01/2026 của Tập đoàn xăng dầu Việt Nam.
- + Mức chiết khấu: là số tiền giảm giá trên 1 lít xăng, dầu nhà thầu đưa ra (ví dụ đơn giá theo dự toán là 20.000đ/lít, đơn giá dự thầu là 19.500đ/lít thì mức chiết khấu sẽ là $20.000 - 19.500 = 500$ đ/lít). Mức chiết khấu là cố định trong suốt quá trình thực hiện hợp đồng và sẽ được nhà thầu và Chủ đầu tư làm rõ, thống nhất trong quá trình hoàn thiện hợp đồng.